

Rèn luyện kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh cho sinh viên không chuyên ở Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang - thực trạng và giải pháp

Đoàn Thị Thùy Linh*

**ThS. Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang*

Received: 27/4/2024; Accepted: 02/5/2024; Published: 10/5/2024

Abstract: *Of four language skills, reading comprehension is considered one of the most necessary and difficult skills to develop for foreign language learners. The paper is about the difficulties in drilling reading comprehension skill of non-major English students in Nha Trang national college of pedagogy, analyses objective and subjective reasons in order to suggest suitable solutions in drilling reading comprehension skill for the above students to gain the best efficiency.*

Keywords: *Reading comprehension, difficulty and solution*

1. Mở đầu

Ngày nay, trong xu thế hội nhập của nền kinh tế toàn cầu, tiếng Anh không chỉ là một phương tiện giao tiếp mà còn là chìa khóa để tiếp cận những thành tựu mới nhất của khoa học và công nghệ. Vì vậy, ở Việt Nam, tiếng Anh đã được đưa vào chương trình giảng dạy ở trường như một môn học bắt buộc. Trong quá trình giảng dạy, việc rèn luyện cho người học những kỹ năng giao tiếp được xem là mục tiêu cơ bản trong tiến trình dạy và học tiếng Anh, trong đó cả bốn kỹ năng Nghe - Nói - Đọc - Viết đều được đặc biệt chú trọng. Trong bốn kỹ năng ngôn ngữ đó, kỹ năng đọc hiểu được coi là một trong những kỹ năng cần thiết và là kỹ năng khó phát triển nhất do đọc hiểu là một quá trình nhận thức phức tạp bao gồm sự tương tác giữa người đọc và văn bản, nó đòi hỏi người đọc phải chủ động xây dựng ý nghĩa từ văn bản bằng cách dựa trên kiến thức sẵn có, khả năng ngôn ngữ và chiến lược của người đọc.

Trong quá trình giảng dạy kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh cho sinh viên (SV) ngành Giáo dục Mầm non, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang, tác giả nhận thấy SV gặp rất nhiều khó khăn khi đọc hiểu văn bản bằng tiếng Anh. Trong bài viết này, tác giả trao đổi một số thực trạng về kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh của SV không chuyên ở Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang, nguyên nhân của hạn chế và trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp để rèn luyện kỹ năng này cho SV.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng về rèn luyện kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh của SV không chuyên ở Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang

Qua thực tế giảng dạy SV tại trường, kết hợp trao đổi với các giảng viên (GV) trong tổ tiếng Anh, chúng tôi nhận thấy thực trạng rèn luyện kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh của SV hiện nay như sau:

2.1.1. Ưu điểm

- SV có khả năng đọc hiểu được những đoạn văn bản ngắn có từ vựng và cấu trúc câu đơn giản.
- SV hiểu được những bài đọc gần gũi với cuộc sống hàng ngày.

2.1.2. Hạn chế

- SV không hiểu được những câu trong đoạn văn có sử dụng cấu trúc câu phức.
- Sử dụng từ chưa phù hợp văn cảnh trong quá trình dịch sang tiếng mẹ đẻ.
- Không biết nghĩa hoặc khó có thể đoán nghĩa của các thành ngữ hay các cụm từ (như cụm động từ, cụm danh từ, cụm tính từ, v.v.) xuất hiện trong bài đọc.
- Không hiểu rõ các mối quan hệ giữa các câu trong bài đọc, mối quan hệ giữa các đoạn, các phép thay thế được sử dụng (one, ones, this, that, these, those, ...)
- Không đoán được nghĩa của từ dựa vào ngữ cảnh.
- Không hiểu được ý chính của đoạn văn.
- Không hiểu được mối liên hệ giữa các ý trong đoạn văn.
- Không biết cách vận dụng chiến lược đọc hiểu cho phù hợp với từng bài tập của bài đọc.

2.1.3. Nguyên nhân

- a. Về phía giảng viên
 - Phần lớn GV chưa dành nhiều thời gian cho việc chuẩn bị cho giai đoạn tiền đọc hiểu, chưa thiết kế tốt

các bài tập về từ vựng và chưa khai thác tốt kiến thức nền của SV ở giai đoạn trước khi đọc.

- Chưa lựa chọn giáo trình đọc phù hợp với trình độ của SV.

- Chưa hình thành cho SV thói quen đọc sách bằng tiếng Anh mỗi ngày.

- Phương pháp giảng dạy vẫn còn nhiều hạn chế. GV thường tập trung vào việc dạy từ vựng và dịch bài, ít chú trọng đến việc rèn luyện kỹ năng đọc.

b. Về phía SV: SV còn nhiều hạn chế trong việc rèn luyện kỹ năng đọc chủ yếu là do các nguyên nhân sau:

- Kiến thức từ vựng và ngữ pháp: Vốn từ vựng của SV tương đối hạn chế. SV có thể hiểu được những văn bản có từ vựng quen thuộc như các hoạt động thể thao, đồ ăn, đồ uống, thành viên trong gia đình, mua sắm..., Tuy nhiên, khi gặp những văn bản có chứa từ vựng vượt ra ngoài giới hạn quen thuộc này, SV thường mất rất nhiều thời gian để suy nghĩ và tra từ; việc này ảnh hưởng lớn đến khả năng giải mã từ và hiểu văn bản của SV. Thêm vào đó, yếu ngữ pháp cũng là một vấn đề khiến SV gặp khó khăn trong quá trình đọc hiểu. Đặc biệt các cụm từ, thành ngữ, các cấu trúc câu phức được sử dụng trong văn bản.

- Kiến thức nền: Sự thiếu hụt kiến thức nền về các vấn đề khác nhau trong vốn kiến thức chung cũng là một thách thức cho quá trình đọc hiểu. Kiến thức về thể giới của SV còn hạn chế do đó SV khó hiểu được những đoạn văn bản về những vấn đề mới hoặc xa lạ đối với mình.

- Chiến lược đọc: Chiến lược đọc rất quan trọng đối với việc hiểu một văn bản. Nếu thành thạo một số chiến lược đọc, SV có thể xử lý văn bản một cách dễ dàng và làm bài tập nhanh chóng. Việc không thể đoán nghĩa của các từ chưa biết, nhận ra hàm ý và đưa ra suy luận sẽ ảnh hưởng đến việc hiểu văn bản. Tuy nhiên, SV không có chiến lược đọc nên thường đọc từng chữ từ đầu đến cuối văn bản và không có thể dự đoán điều gì sẽ xảy ra tiếp theo trong văn bản.

- Ý thức học tập:

- + SV chưa xác định được mục tiêu, tầm quan trọng cũng như lợi ích của việc học tiếng Anh đối với việc học tập của bản thân cũng như nghề nghiệp trong tương lai. Do đó, ý thức tự học của SV chưa cao, các bài tập GV giao về nhà còn làm theo kiểu đối phó, hình thức.

- + Đa số SV không có ý thức làm việc độc lập khi đọc một văn bản bằng tiếng Anh mà phụ thuộc vào sự trợ giúp của phần mềm dịch “Google translate”. Điều này đã làm cho SV có khuynh hướng đánh mất

kỹ năng rèn luyện đọc hiểu tiếng Anh.

- + Ngoài giờ học trên lớp, SV chưa có ý thức tự học tự bồi dưỡng thêm kiến thức, mở rộng tầm hiểu biết cho bản thân thông qua việc đọc sách tiếng Anh. Một số SV cho rằng đọc sách tiếng Anh thì nhàm chán và tốn nhiều thời gian. SV chưa nhận ra được lợi ích quan trọng của việc đọc sách tiếng Anh và ảnh hưởng của nó lên đến kết quả học tập như thế nào.

c. Những vấn đề khác

Tình trạng lớp đông và sự không đồng đều về năng lực sử dụng tiếng Anh giữa các SV trong cùng lớp dẫn đến khó khăn cho cả GV và SV trong quá trình dạy và học, SV ở trình độ sơ cấp theo không kịp, còn ở trình độ cao hơn thì lại cảm thấy nhàm chán, không muốn học và chính GV cũng gặp những khó khăn trong việc giảng dạy, theo sát SV.

Một số bài đọc hiểu trong giáo trình dạy chưa phù hợp với trình độ của SV.

Thời lượng dành cho rèn luyện kỹ năng đọc hiểu trên lớp còn hạn chế.

2.2. Một số giải pháp cải thiện kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh cho SV

2.2.1. Đối với giảng viên

- Mỗi GV tiếp tục nâng cao ý thức học hỏi đồng nghiệp để không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy kỹ năng đọc hiểu. Tất cả GV cần có sự hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp để tìm ra phương pháp giảng dạy tối ưu áp dụng vào từng bài giảng.

- Thay đổi phương pháp giảng dạy “lấy người học làm trung tâm”, GV phải giảm thiểu phương pháp truyền thống và vận dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học hiện đại. Các hoạt động hỗ trợ (hoạt động nhóm, cặp, thuyết trình) được tăng cường nhằm tổ chức, hỗ trợ SV tự lực và tích cực.

- Trong quá trình giảng dạy, GV cần chuẩn bị kỹ lưỡng về mặt kiến thức, ngôn ngữ, tài liệu cho SV trong từng giai đoạn pre- reading, while- reading, post-reading.

- Lựa chọn và phối hợp các kỹ thuật dạy đọc (Reading Techniques) một cách linh hoạt và phù hợp (dựa vào nội dung tiết dạy, đặc điểm, năng lực của lớp học và các giai đoạn trong tiến trình dạy nghe).

- Sử dụng đa dạng, đan xen các hoạt động theo nhiệm vụ khác nhau, phù hợp với trình độ của SV. Việc sử dụng đa dạng các hoạt động đem đến cho SV sự mới mẻ, kích thích đam mê giải quyết các nhiệm vụ khác nhau, giúp tăng hứng thú với hoạt động đọc hiểu tiếng Anh. Đồng thời, GV cần cân nhắc kỹ lưỡng trong việc lựa chọn nội dung bài đọc hiểu mức

độ khó tăng dần, và lưu ý đến trình độ SV khác nhau giữa các lớp hoặc các nhóm trong một lớp, để có thể giao các nhiệm vụ khác nhau tùy theo năng lực của người học.

- Tích hợp sử dụng công nghệ thông tin vào hoạt động giảng dạy kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh. Cung cấp và hướng dẫn cho SV cách sử dụng các trang web luyện đọc như English Online, BITS English Language Learning, Nomadic Matt's Blog, Short Stories, BBC Learning English, Mighty book, Thế giới song ngữ,...; đồng thời GV cho SV cùng cố từ vựng và cấu trúc ngữ pháp thông qua các hoạt động trò chơi sử dụng phần mềm Kahoot! hoặc Quizziz để tạo không khí vui vẻ, sôi nổi trong giờ học.

- Hướng dẫn cho SV một số kỹ năng, chiến lược đọc hiểu (Ba loại chiến lược đọc chính là đọc lướt, quét và đọc chuyên sâu) để cải thiện kỹ năng đọc hiểu theo các bước sau:

- + Bước 1: Chuẩn bị cho việc đọc
- + Bước 2: Đọc lướt qua để nắm được cấu trúc và chủ đề
- + Bước 3: Đặt câu hỏi và xác định thông tin cần tìm
- + Bước 4: Đọc lướt và tìm kiếm thông tin
- + Bước 5: Đọc kỹ văn bản và tra cứu từ mới
- + Bước 6: Ghi chú lại từ vựng và ngữ pháp quan trọng
- + Bước 7: Tóm tắt lại văn bản
- + Bước 8: Đọc lại văn bản một lần nữa
- Tạo động lực và khích lệ SV đọc sách bằng tiếng Anh mỗi ngày.

2.2.2. Đối với SV

- Phát triển thói quen đọc sách là điều cần thiết để tiếp cận thông tin, mở rộng kiến thức, bồi dưỡng khả năng tư duy phê phán và thúc đẩy các ý tưởng. Nếu không tiếp xúc thường xuyên với các tài liệu có nội dung tiếng Anh, SV có thể gặp khó khăn với các bài kiểm tra đọc hiểu và có trình độ ngôn ngữ hạn chế.

- Đọc nhiều văn bản với nhiều chủ đề và mức độ khó dễ khác nhau. Điều này giúp SV xây dựng được vốn từ vựng phong phú và bổ sung vào ngân hàng kiến thức của bản thân. Đặt mục tiêu cho bản thân trong quá trình đọc để cải thiện vốn từ vựng, tăng hiểu biết về các thể loại văn bản và phát triển khả năng kết nối ý kiến của riêng mình với những gì đang đọc.

- Phát triển từ vựng một cách có chủ đích vì từ vựng rất quan trọng. Nó cho phép người đọc hiểu nghĩa của từ. Khả năng suy luận cho phép người đọc rút ra kết luận từ những gì đã đọc. Sau đây là một số cách học từ vựng:

+ Học từ vựng trong ngữ cảnh: Thay vì học từ đơn lẻ, học từ vựng trong ngữ cảnh giúp SV hiểu rõ cách sử dụng từ. Điều này bao gồm việc đọc các bài viết, truyện ngắn, và thậm chí là xem phim hoặc nghe nhạc tiếng Anh.

+ Sử dụng flashcards và ứng dụng học từ: Flashcards là công cụ học từ vựng hiệu quả vì nó kích thích trí nhớ bằng hình ảnh và sự lặp đi lặp lại. Bên cạnh đó, có nhiều ứng dụng di động được thiết kế để hỗ trợ học từ vựng một cách linh hoạt và thú vị.

+ Thực hành sử dụng từ mới: Việc áp dụng từ vựng mới vào việc viết lách hoặc trong các tình huống giao tiếp thực tế giúp củng cố kiến thức và tăng khả năng nhớ lâu.

- Sử dụng các phần mềm luyện đọc hiểu tiếng Anh hoặc đăng nhập vào các trang web miễn phí để luyện đọc. Đây là một trong những phương pháp linh hoạt và dễ dàng cho SV. Hầu hết các phần mềm được cung cấp miễn phí, dung lượng vừa phải và rất dễ sử dụng với SV. Khi học tập trên các phần mềm này, SV có thể luyện tập các kỹ năng đọc hiểu như tìm ý chính, dự đoán, hình dung, liên kết các ý ở các dạng văn bản khác nhau từ khó đến dễ với đa dạng chủ đề.

3. Kết luận

Kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh là một kỹ năng cần thiết đối với SV để thành công trong hầu hết các lĩnh vực. Tuy nhiên, nhiều SV vẫn gặp khó khăn trong việc đọc hiểu tiếng Anh. Những nội dung nêu ra trong bài viết này nhằm nâng cao hiệu quả học tập - rèn luyện kỹ năng đọc hiểu của SV, hướng cho SV có điều kiện phát huy để đạt được kết quả học tập tốt nhất trong quá trình học tập tiếng Anh tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang. Thông qua bài viết này, SV có thể nhìn ra được những hạn chế của mình về khả năng đọc hiểu tiếng Anh cũng như có thêm những kiến thức và phương pháp để nâng cao kỹ năng này, đáp ứng nhu cầu học tập, làm việc và giao tiếp trong môi trường quốc tế.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Nguyễn Thị Lành, Phạm Thị Lương Giang và Nguyễn Thị Phương Thảo, *Thực trạng năng lực tiếng anh của SV không chuyên ngữ trường đại học vinh*, Tạp chí Giáo dục, số 436.
- [2]. Nuttall, C., (1996), *Teaching Reading Skills in a Foreign Language*, London: Heinemann Educational Books.
- [3]. Steil, L. et al (1983), *Effective Reading*, McGraw Hill, Inc.
- [4]. Williams, E (1986), *Reading in the language classroom*, Oxford: Macmillan Publisher